

Số: TVHN-220 /DBQG

Hà Nội, ngày 8 tháng 8 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

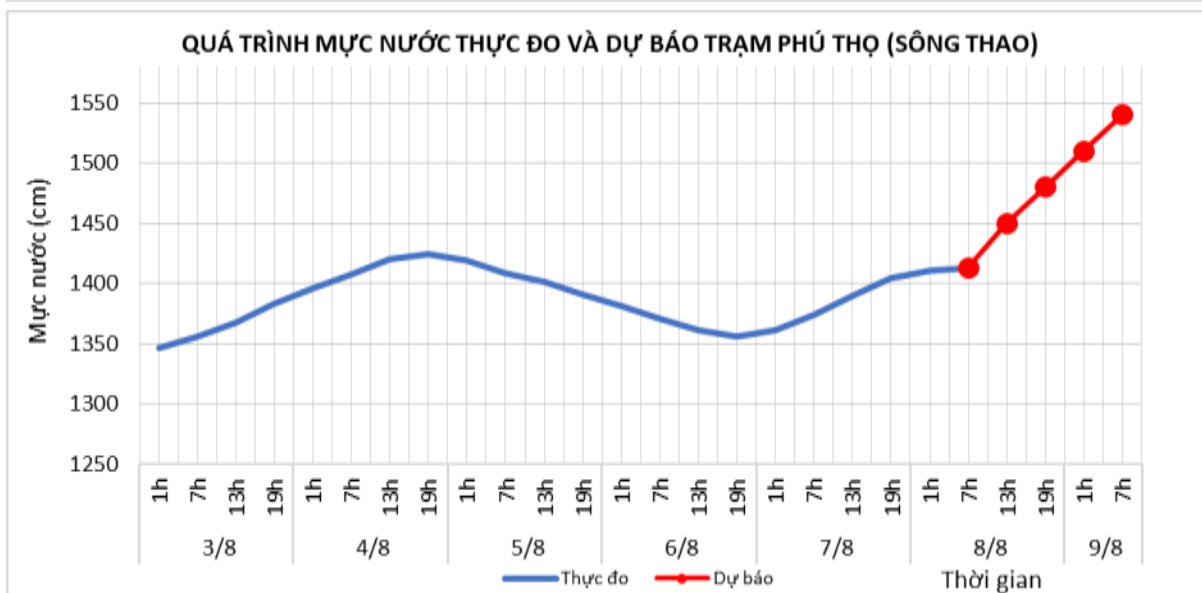
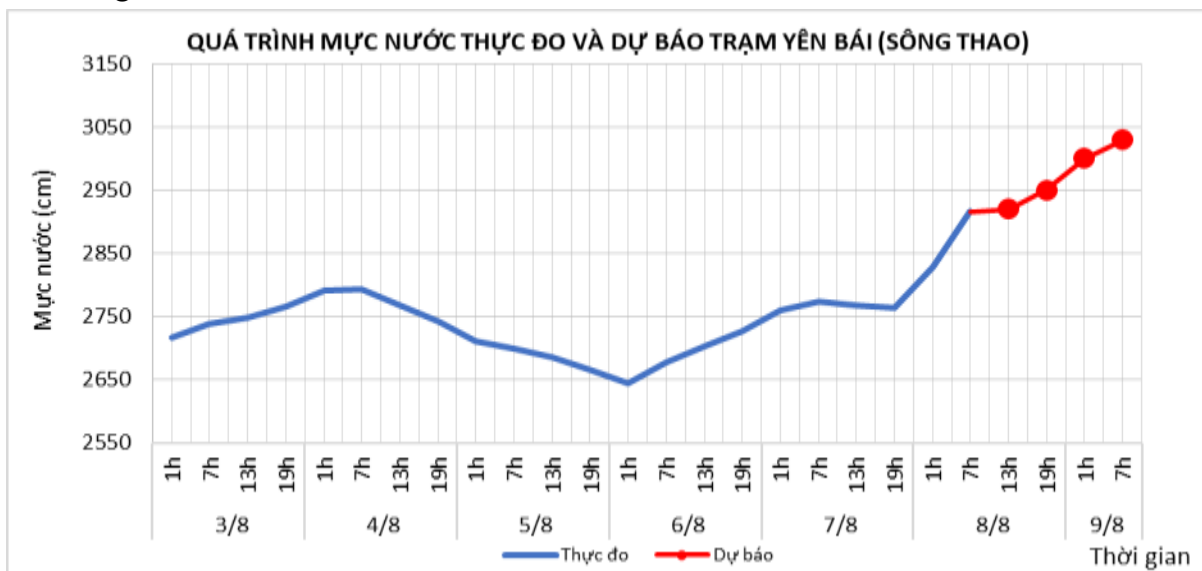
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tiếp tục lên. Trong 24h tới mực nước tại trạm Yên Bái có khả năng lên mức BĐ 1.



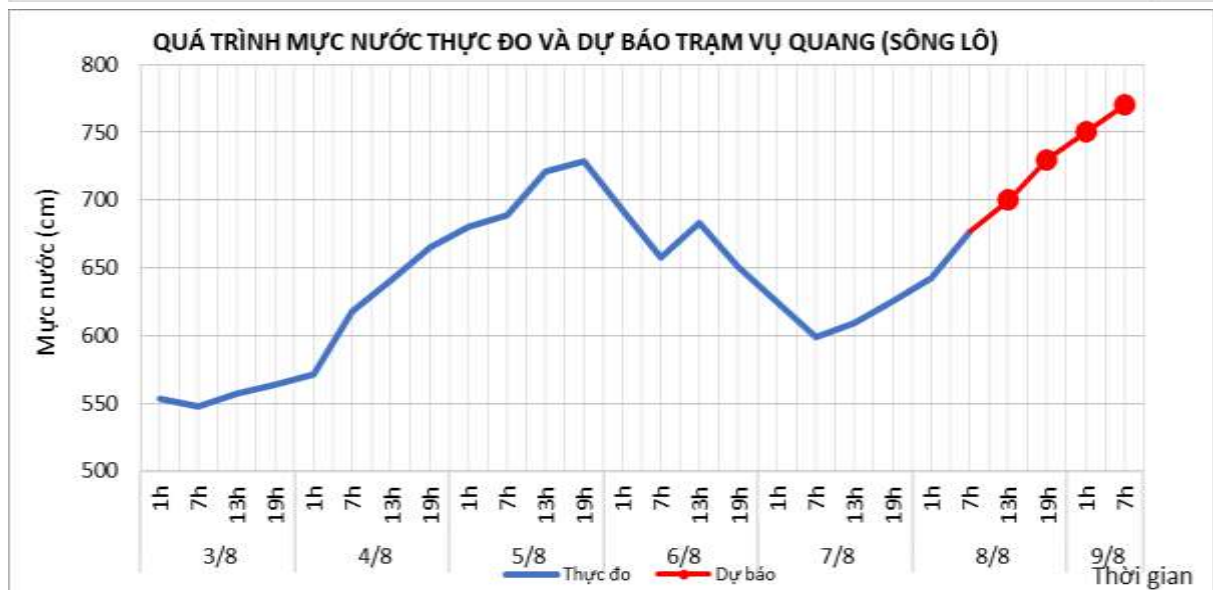
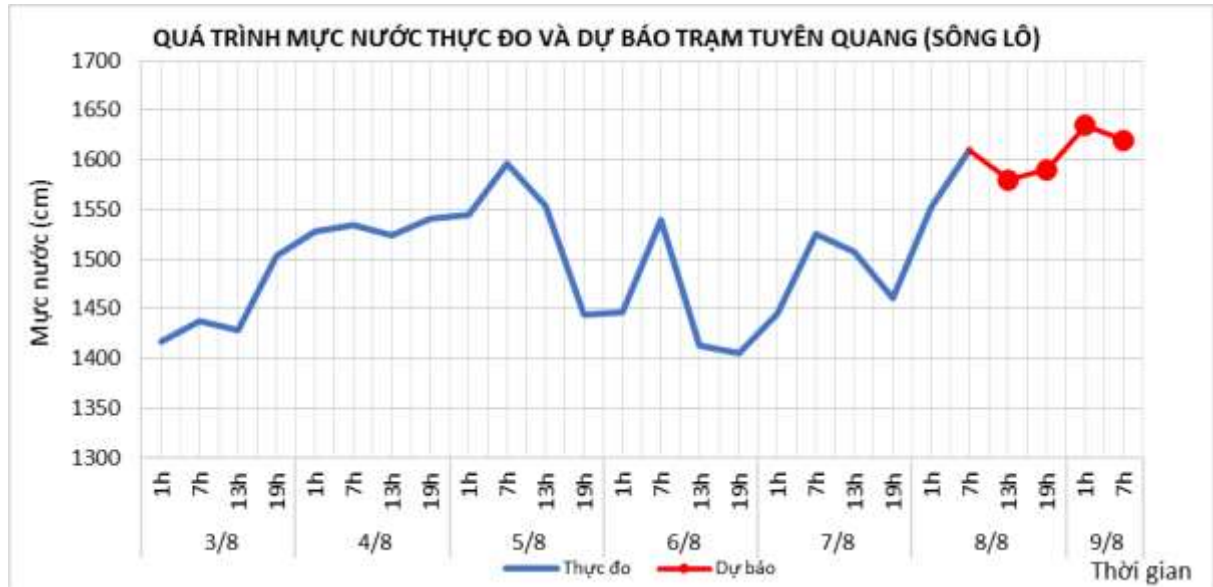
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



2. Khu vực Đồng Bằng và Trung Du Bắc Bộ:

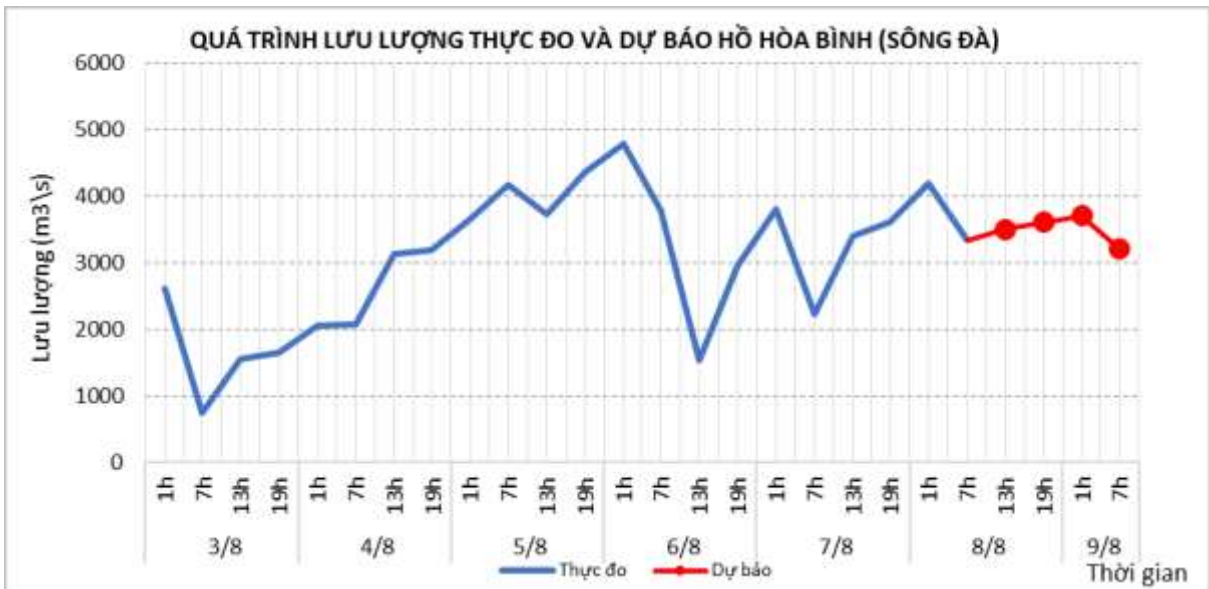
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tăng do điều tiết của thủy điện tuyến trên và mưa trên lưu vực

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động ở mức cao theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và mưa trên lưu vực



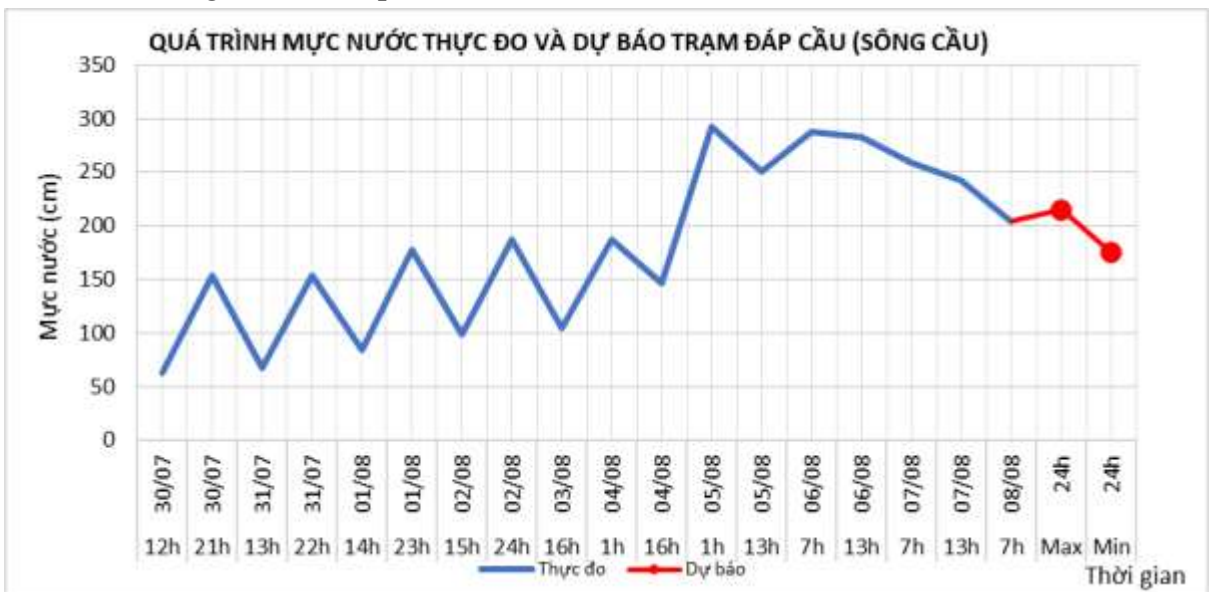
2.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm.



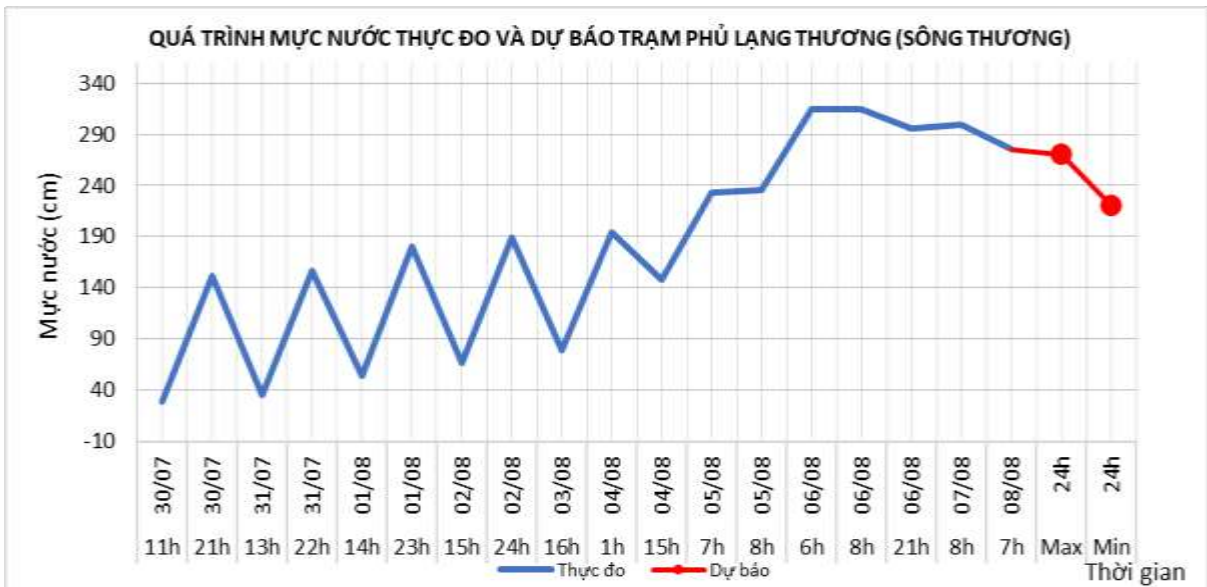
2.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ tiếp tục xuống.



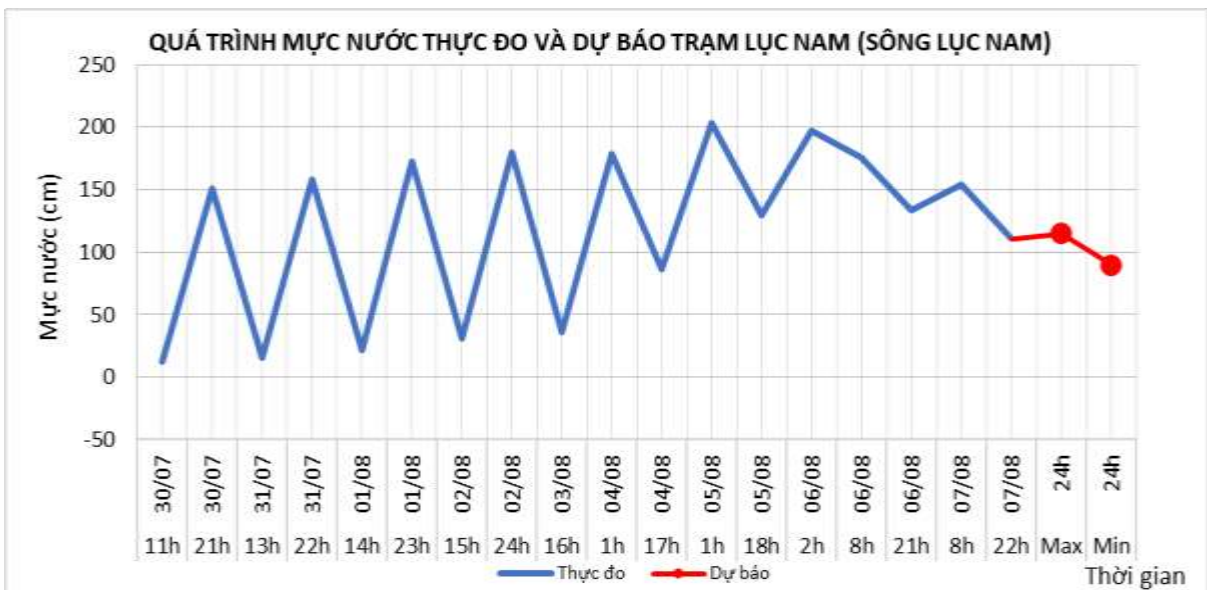
2.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



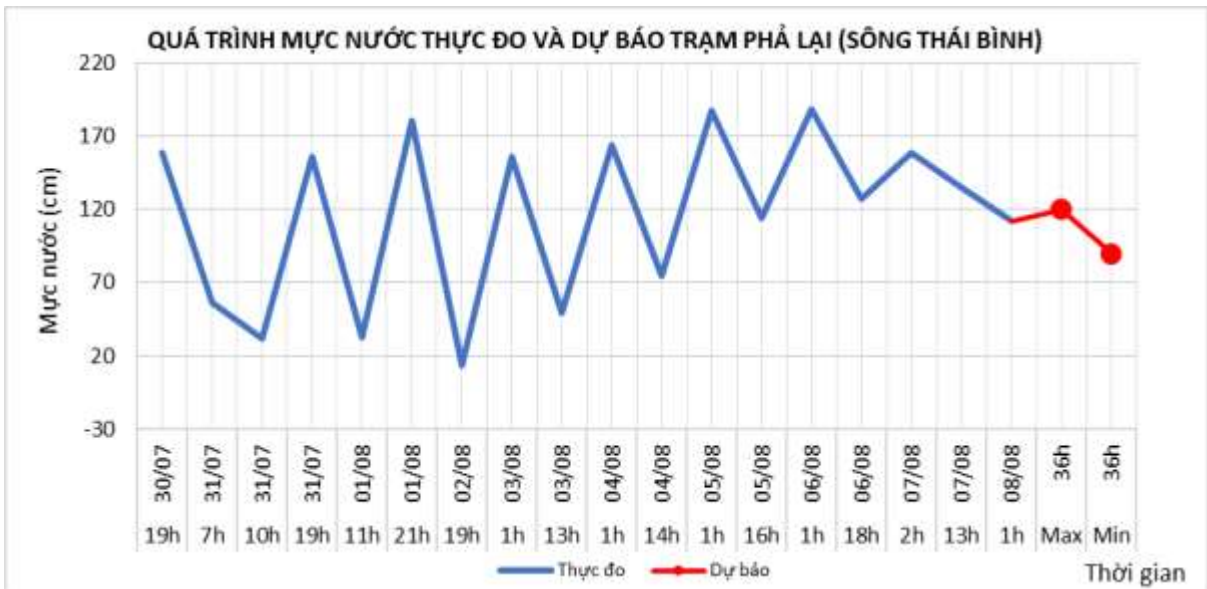
2.4. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,20m và thấp nhất ở mức 0,90 m.



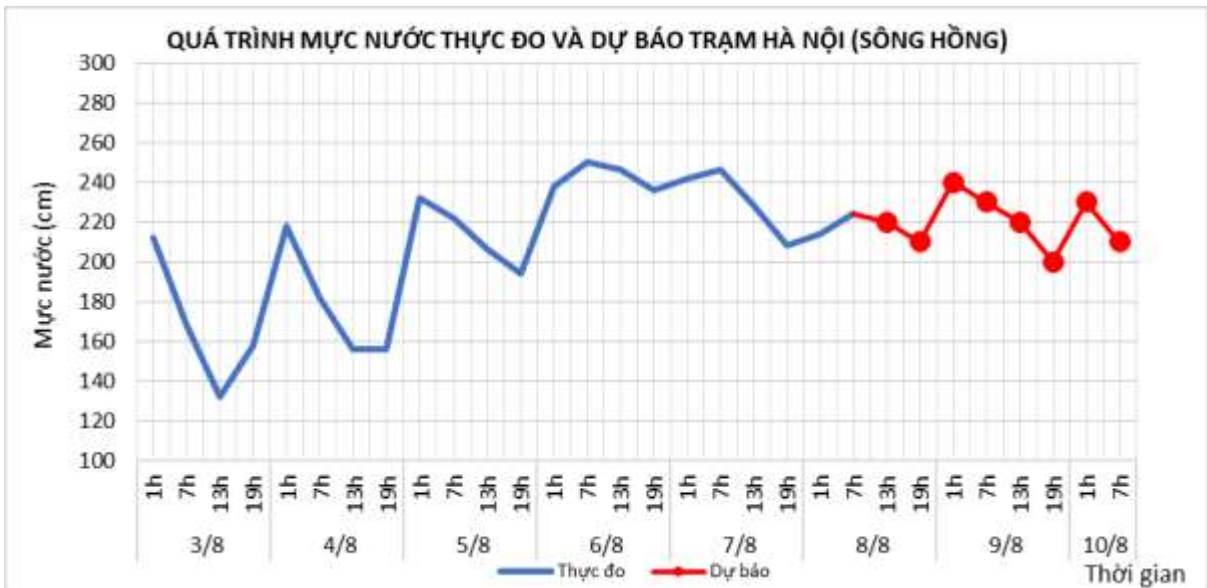
2.5. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/08/08, mức nước tại trạm Hà Nội là 2,24m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/10/08 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,10m.



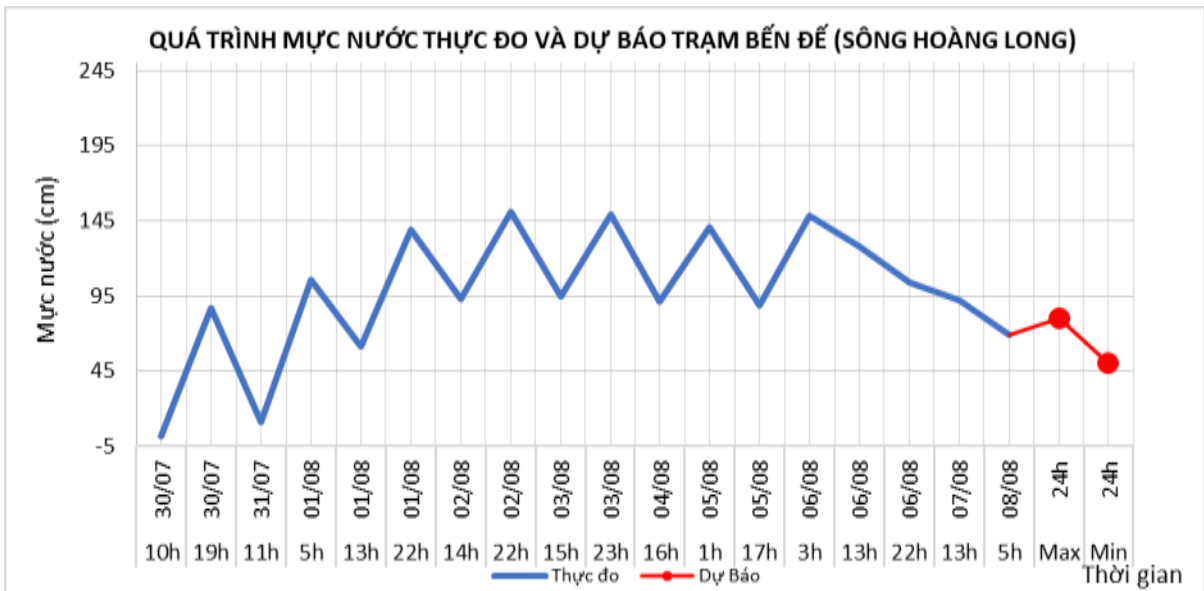
2.6. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



Cảnh báo:

Từ ngày 08 đến ngày 10/8, trên các sông suối thuộc khu vực tỉnh Lào Cai và Yên Bái sẽ xuất hiện một đợt lũ với biên độ lũ lên từ 1-3m. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ trên sông Thao tại Lào Cai và Yên Bái có khả năng đạt mức BĐ1.

3. Khu vực Bắc Trung Bộ

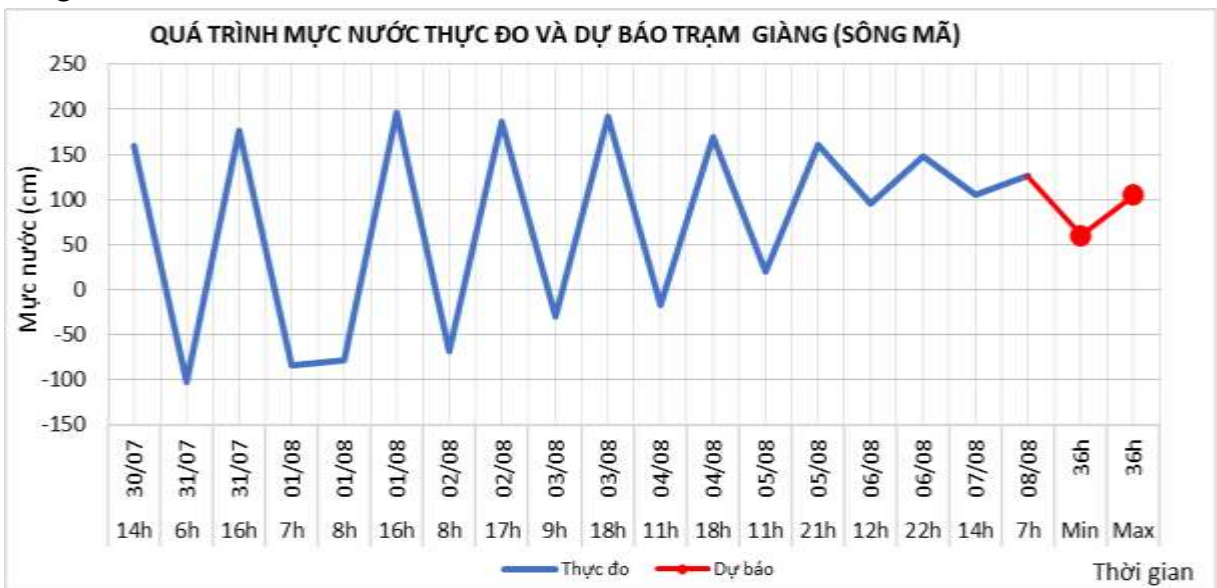
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Mã có dao động. Mực nước lúc 7h/08/8, tại Mường Lát 170,60m, trên BĐ1 0,6m, hạ lưu tại Giàng có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, thượng lưu sông Mã dao động theo xu thế xuống dần, hạ lưu có dao động



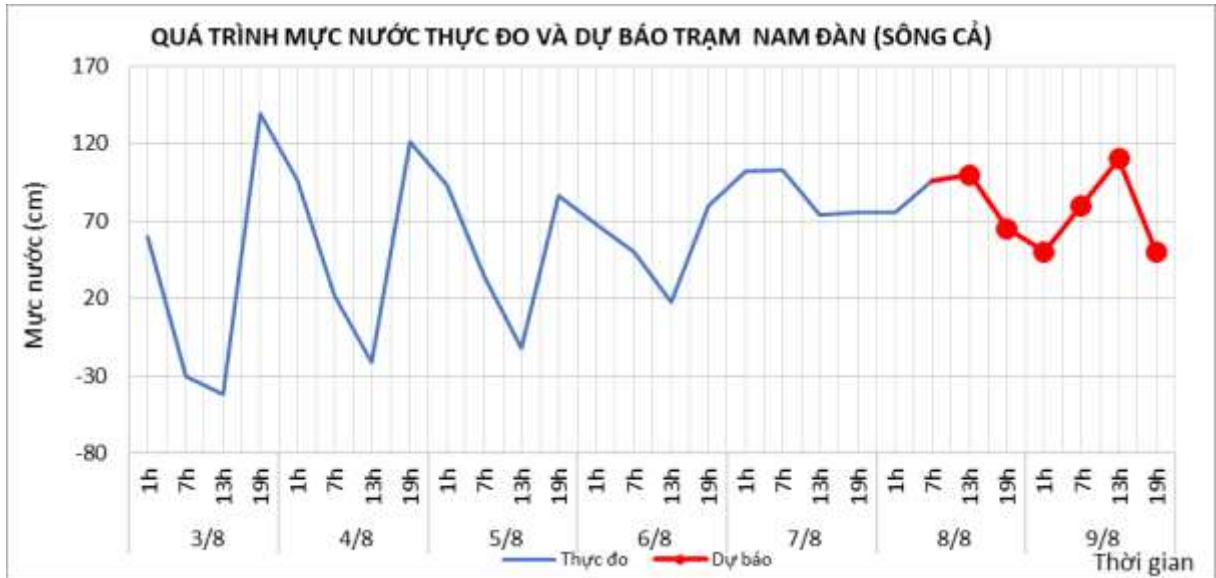
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả có dao động, hạ lưu tại Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo xu thế xuống dần, hạ lưu tại Nam Đàn dao động theo triều



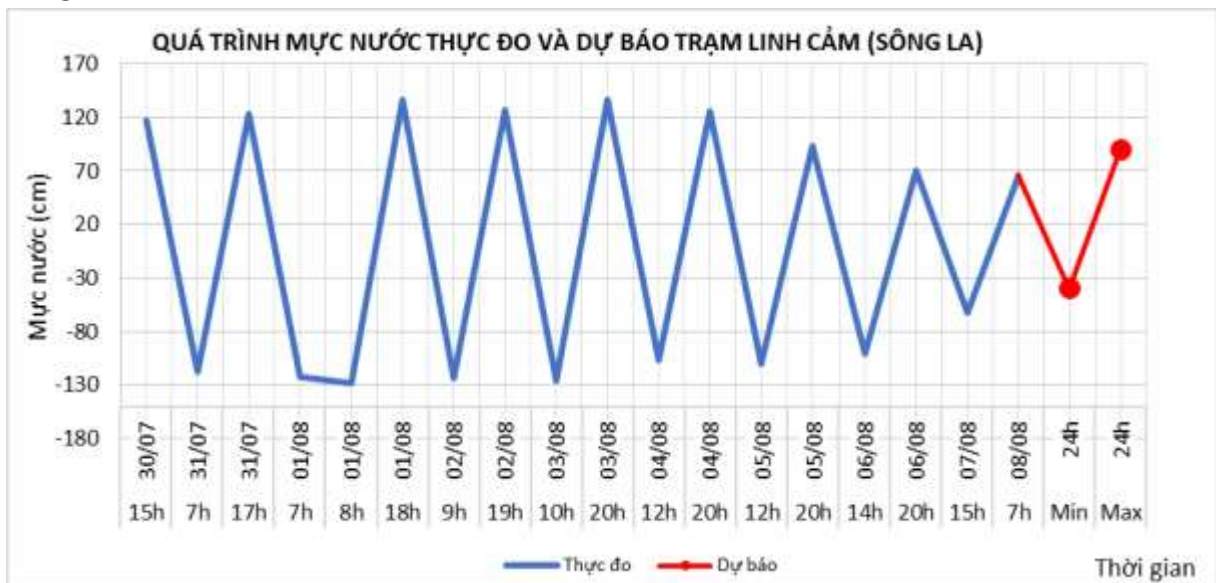
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố dao động theo xu thế xuống; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố dao động theo xu thế xuống; hạ lưu sông La dao động theo triều.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

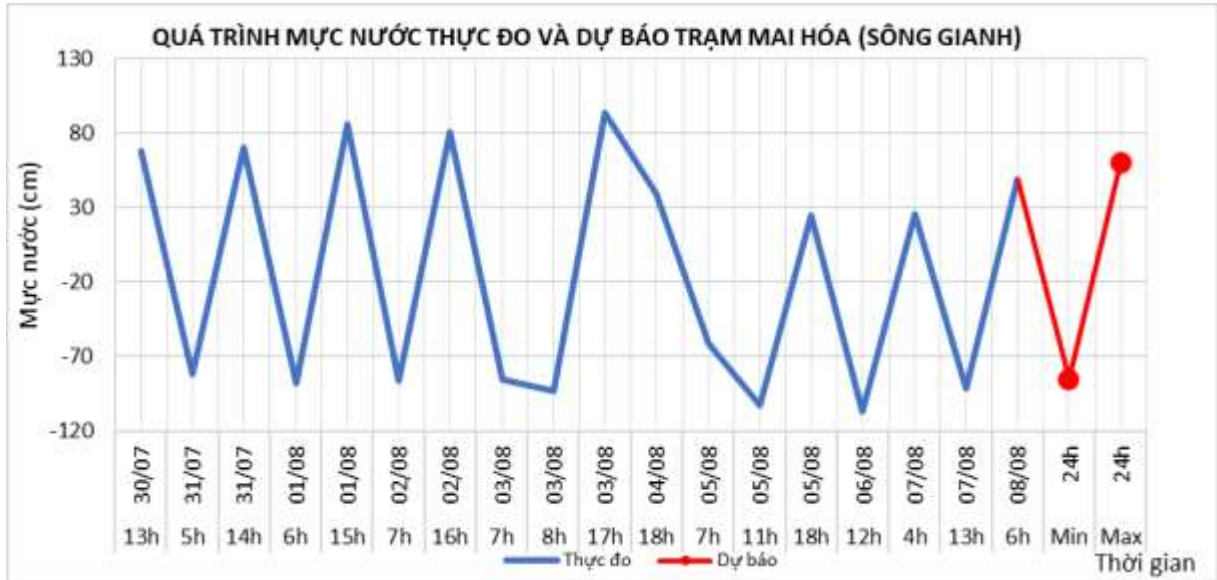
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa



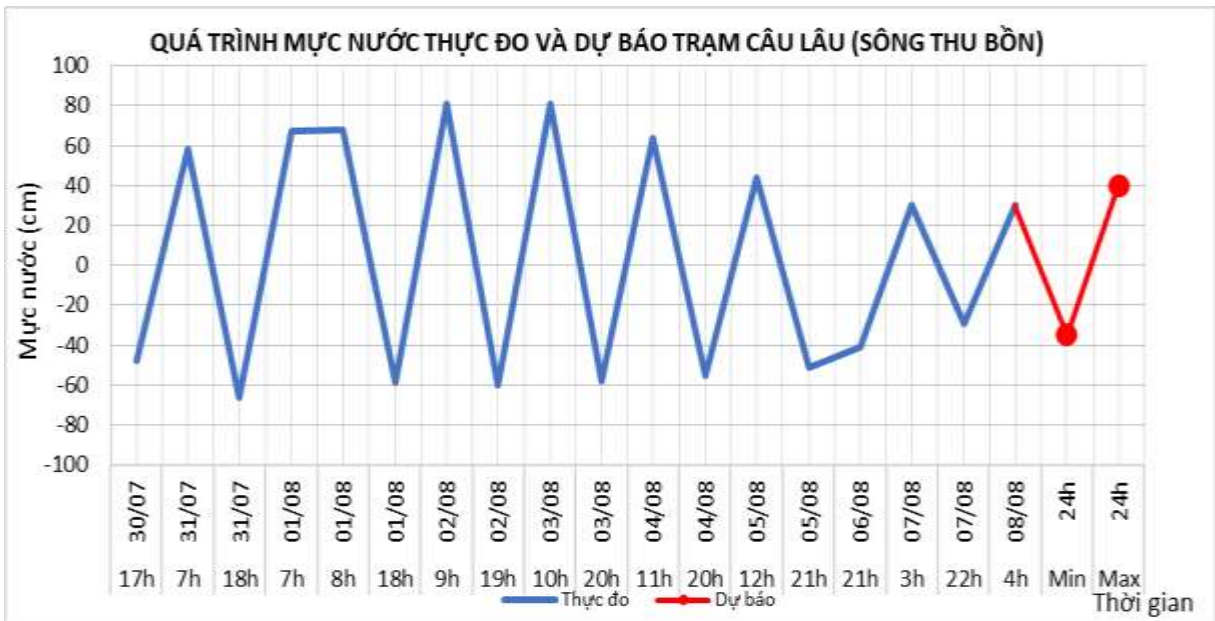
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.



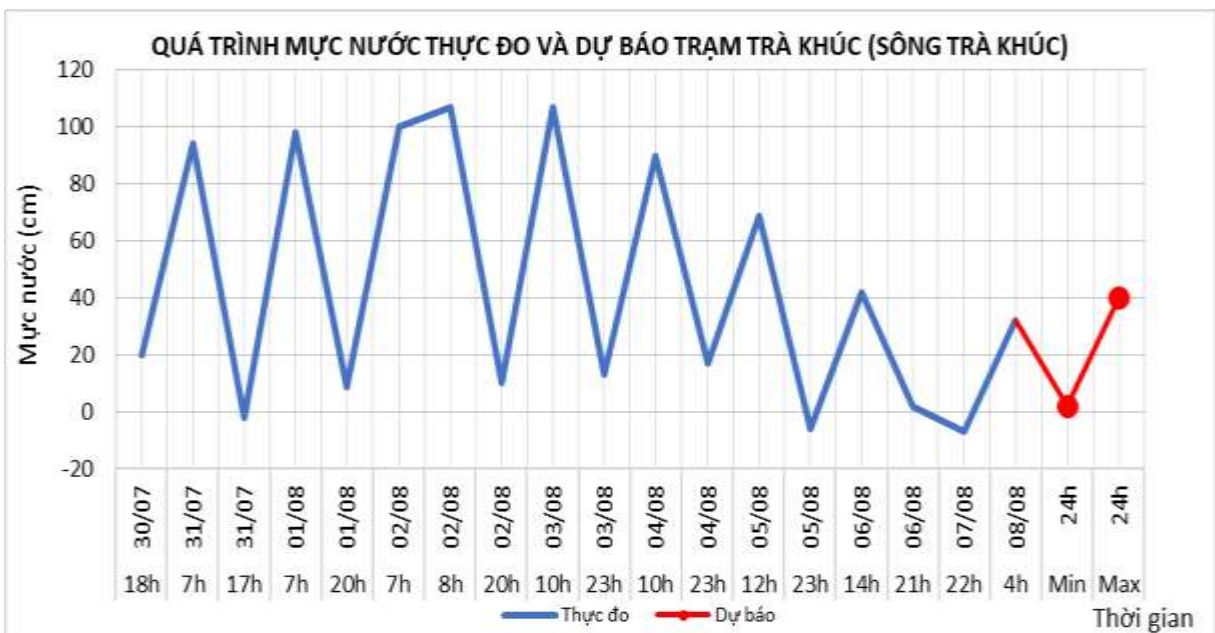
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



5. Khu vực Nam Trung Bộ

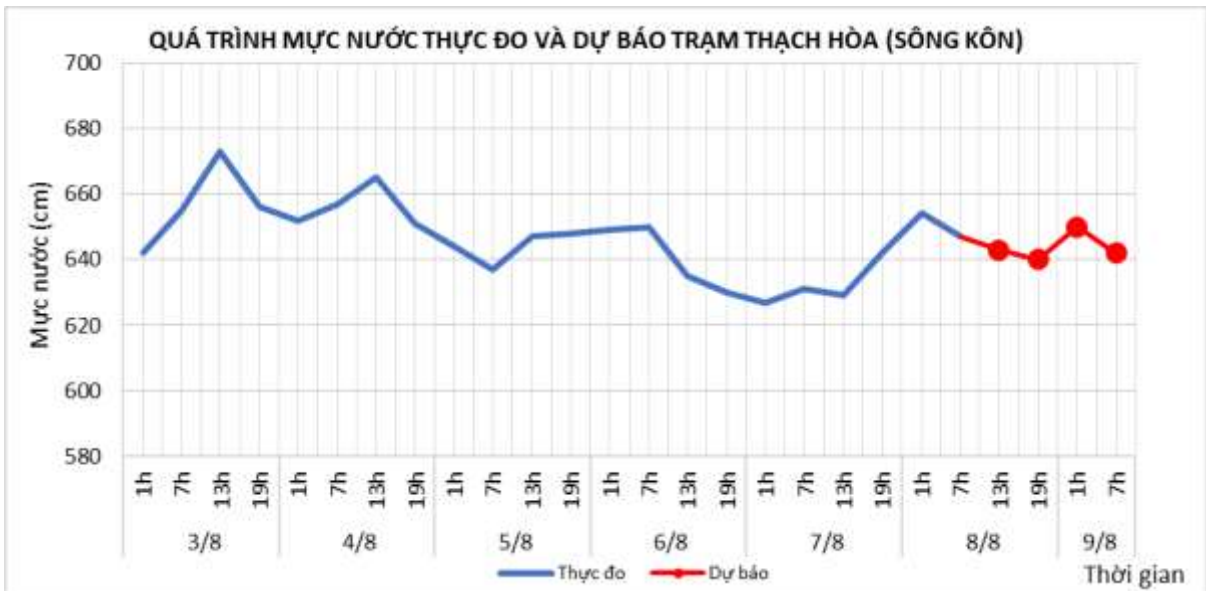
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



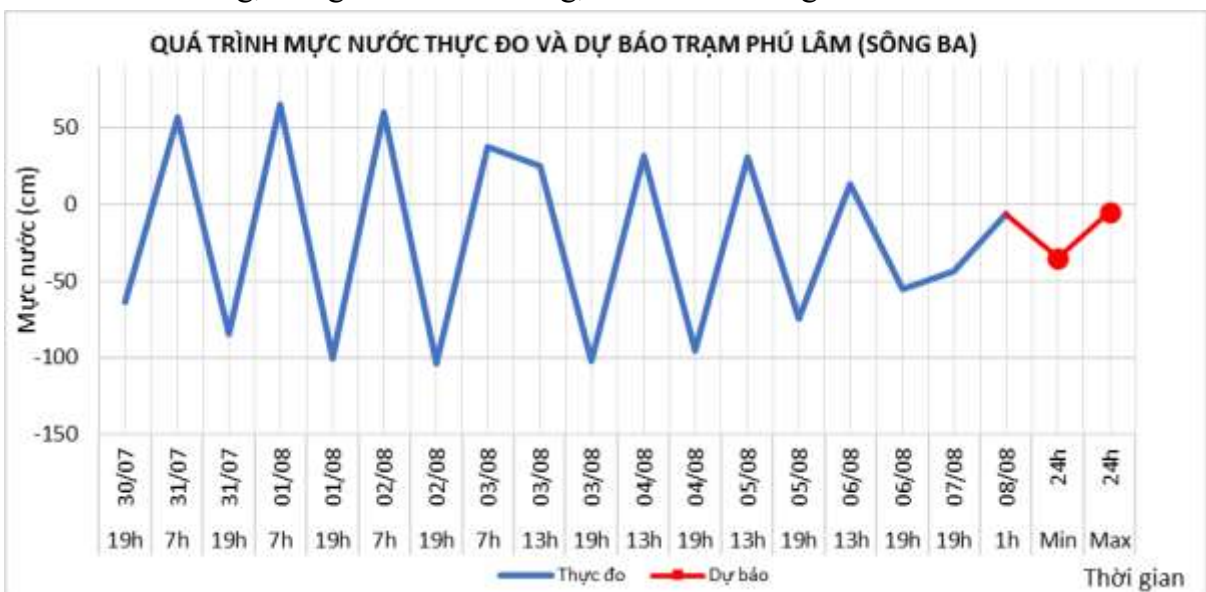
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Khu vực Tây Nguyên

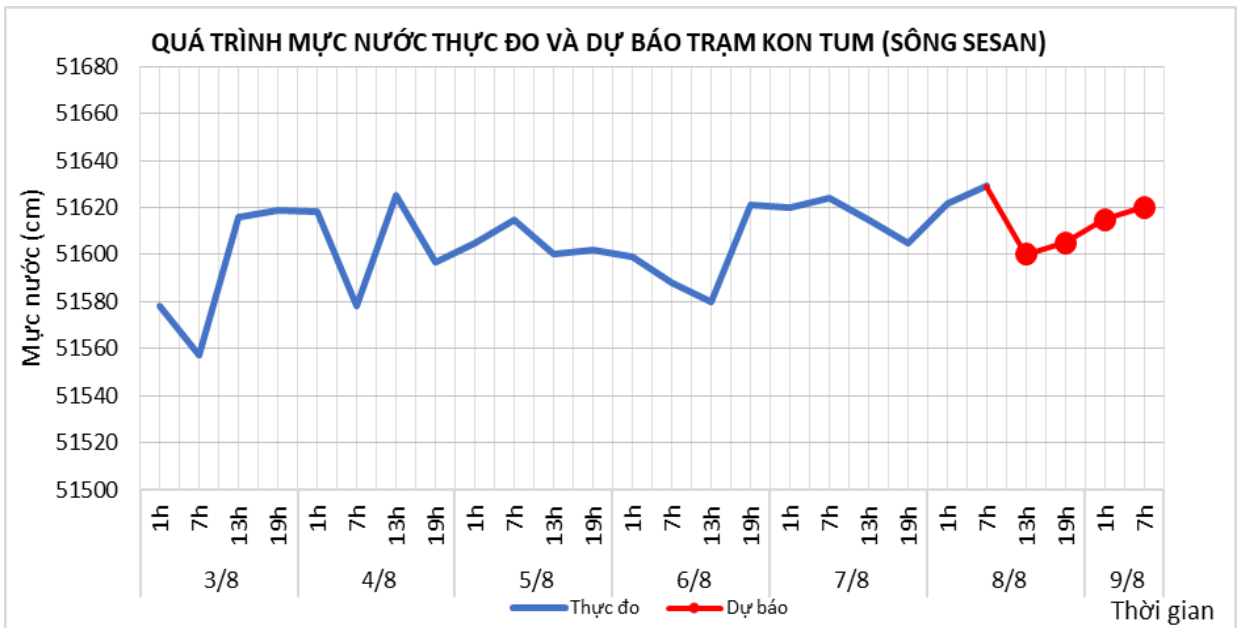
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.



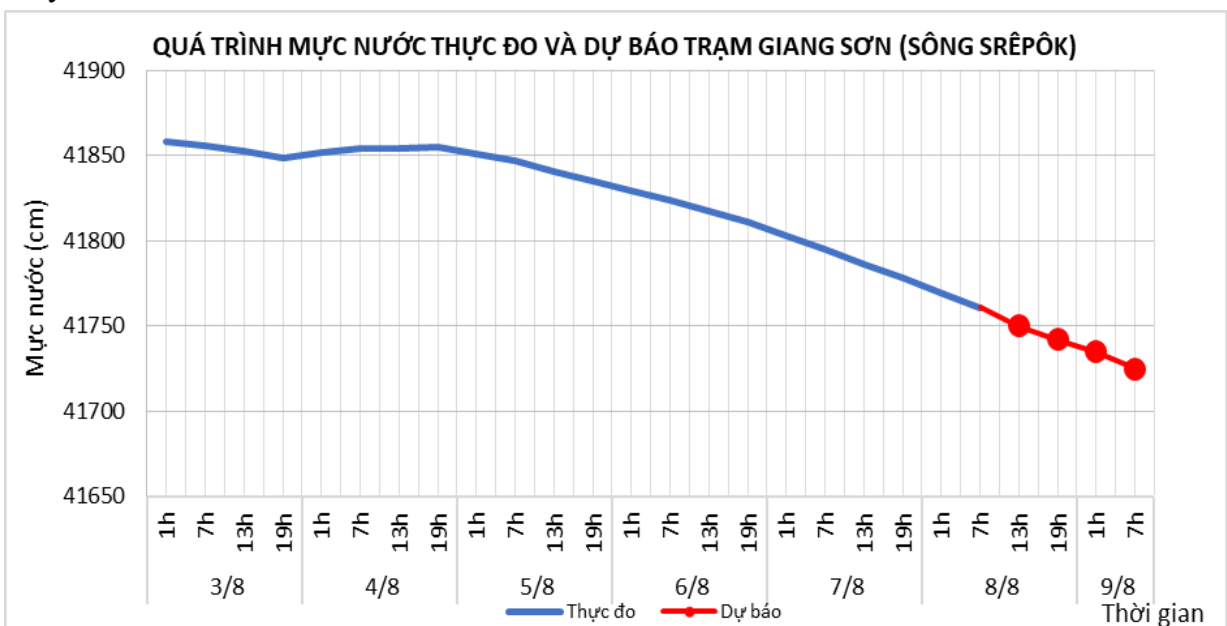
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana xuống; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



7. Khu vực Nam Bộ

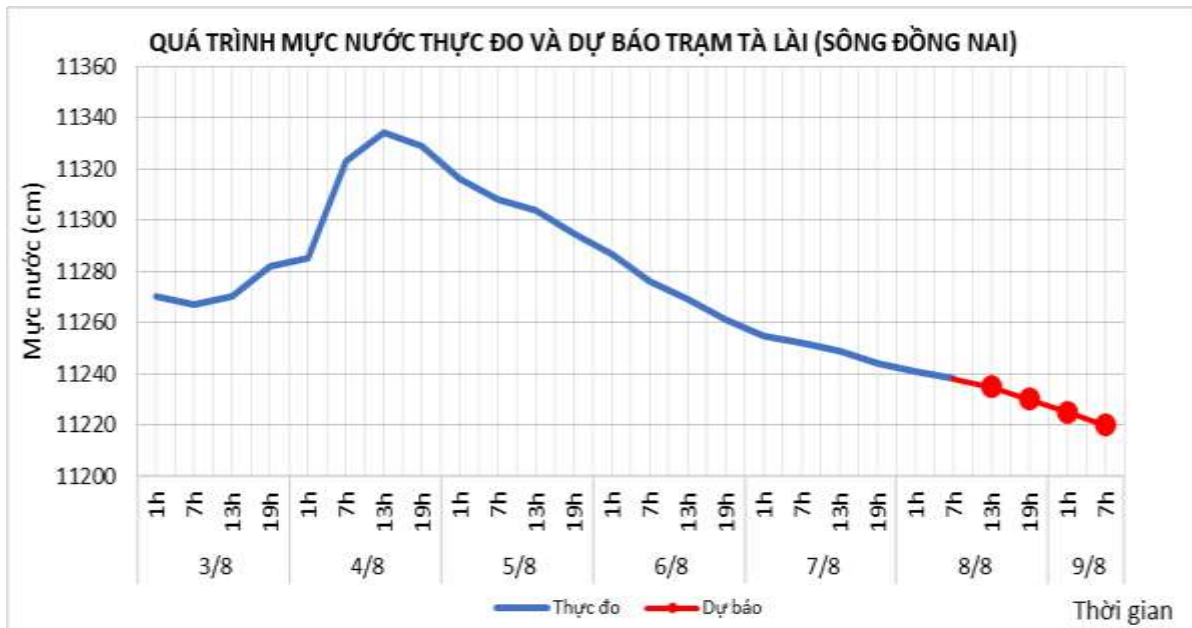
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài đang xuống. Mức nước lúc 07h trên sông Đồng Nai tại Tà Lài là 112,38m dưới mức báo động (BĐ) 2 0,12m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài tiếp tục xuống.



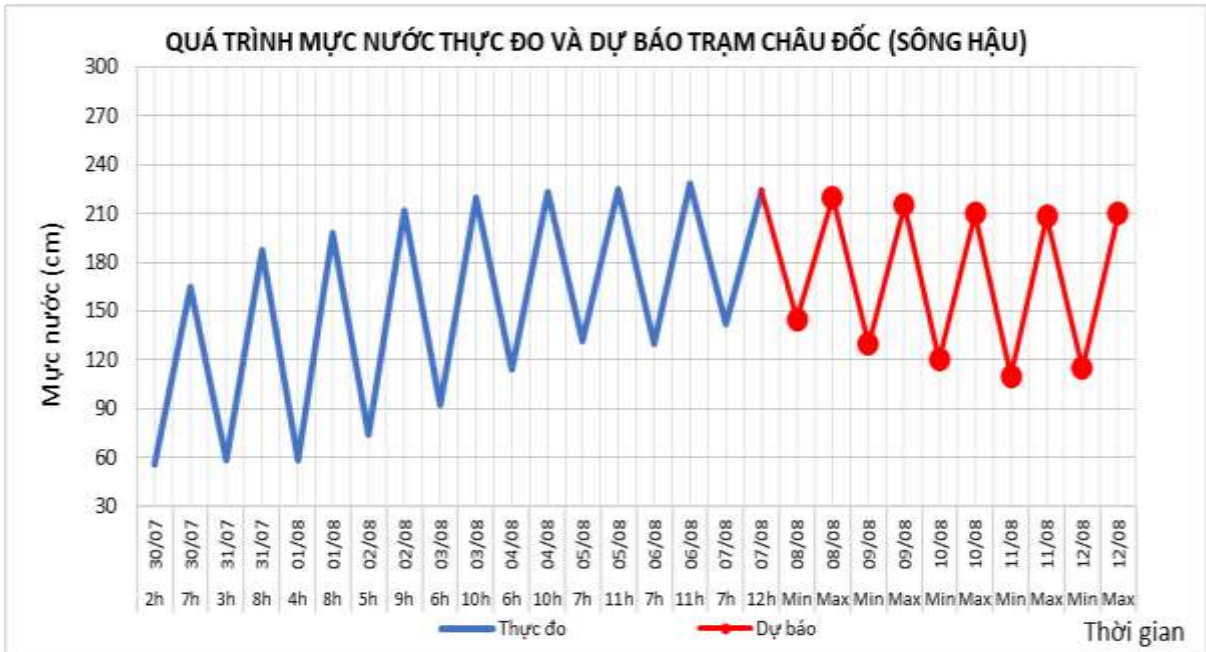
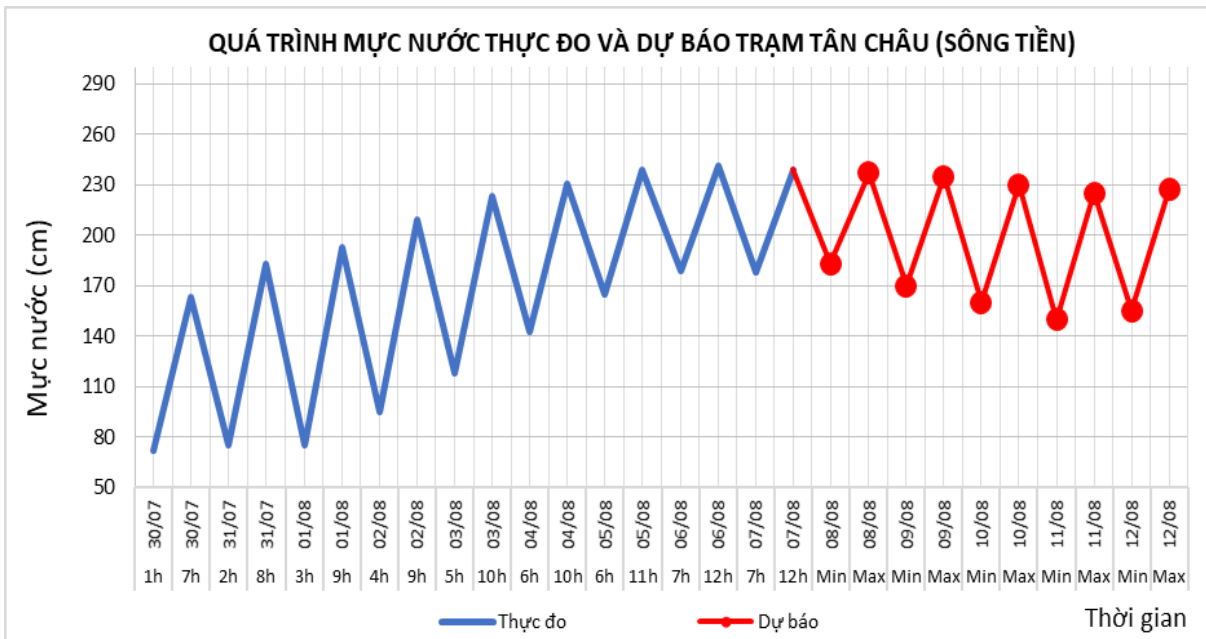
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang xuống theo triều. Mức nước cao nhất ngày 07/8 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,39m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,24m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục xuống theo triều. Đến ngày 12/8 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,27m tại Châu Đốc ở mức 2,10m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-07/08	19h-07/08	1h-08/08	7h-08/08	13h-08/08		19h-08/08		1h-09/08		7h-09/08		13h-09/08		19h-09/08		1h-10/08		7h-10/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3389	3610	4181	3334	3500	↑	3600	↑	3700	↑	3200	↓								
Thao	Yên Bái	2768	2763	2828	2916	2920	↑	2950	↑	3000	↑	3030	↑								
Thao	Phú Thọ	1390	1404	1411	1413	1450	↑	1480	↑	1510	↑	1540	↑								
Lô	Tuyên Quang	1507	1461	1553	1610	1580	↓	1590	↑	1635	↑	1620	↓								
Lô	Vụ Quang	609	625	642	677	700	↑	730	↑	750	↑	770	↑								
Hồng	Hà Nội	228	208	214	224	220	↓	210	↓	240	↑	230	↓	220	↓	200	↓	230	↑	210	↓
Cả	Nam Đàn	74	76	76	96	100	↑	65	↓	50	↓	80	↑	110	↑	50	↓				
Kôn	Thanh Hòa	629	642	654	647	643	↓	640	↓	650	↑	642	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51615	51605	51622	51629	51600	↓	51605	↑	51615	↑	51620	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41785	41778	41772	41761	41750	↓	41742	↓	41735	↓	41725	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11249	11244	11241	11238	11235	↓	11230	↓	11225	↓	11220	↓								

Ghi chú: (*): $Q \text{ m}^3/\text{s}$

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	242	↓	204	↓	215	↓	175	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	299	↓	275	↑	270	↓	220	↓
Lục Nam	Lục Nam	154	↓	111	↑	115	↓	90	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	159	↓	112	↓	120	↓	90	↓
Hoàng Long	Bến Đé	92	↓	69	↓	80	↓	50	↓
Mã	Giàng (**)	148	↓	105	↑	105	↓	60	↓
La	Linh Cảm	66	↓	-63	↑	90	↑	-40	↑
Gianh	Mai Hóa	49	↑	-91	↑	60	↑	-85	↑
Hương	Kim Long	26	↓	26	→	30	↑	25	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	30	→	-29	↑	40	↑	-35	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	32	↓	-7	↓	40	↑	2	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	-6	↓	-44	↑	-5	↑	-35	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		07/08	08/08	09/08	10/08	11/08	12/08	07/08	08/08	09/08	10/08	11/08	12/08	07/08	08/08	09/08	10/08	11/08	12/08						
Sông Tiền	Tân Châu	239	↓	237	↓	235	↓	230	↓	225	↓	227	↑	178	↓	183	↑	170	↓	160	↓	150	↓	155	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	224	↓	220	↓	215	↓	210	↓	208	↓	210	↑	142	↑	145	↑	130	↓	120	↓	110	↓	115	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 09/08

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng